

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VŨ QUANG  
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2021/HS-ST  
Ngày 26 - 5 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ QUANG, TỈNH HÀ TĨNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nghiêm Khắc Cẩn**

*Các hội thẩm nhân dân:*

Ông: **Nguyễn Đình Lý**

Ông: **Lê Xuân Khanh**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thị Huyền Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:** Ông **Ngô Đức Việt** - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 5 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2021/QĐXXST-HS, ngày 13 tháng 5 năm 2021 đối với:

**Bị cáo: Lê Ngọc T1** - Sinh ngày: 08/6/1988; nơi cư trú: Tổ dân phố 3, thị trấn V, huyện V, Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Trường S và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Phạm Thị Ph (đã ly hôn); có 02 con, con lớn 10 tuổi, con nhỏ 6 tuổi; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2008, bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H xử phạt 05 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 04/2008/HS-ST ngày 24/9/2008. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Tạm giữ, tạm giam” từ ngày 17/01/2021 tại Trại giam Công an tỉnh H cho đến nay (có mặt tại phiên tòa).

**- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

+ Ông **Lê Trường S** – Sinh năm: 1960

Địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn V, huyện V, tỉnh H (có mặt tại phiên tòa).

+ Anh **Nguyễn Viết L** – Sinh năm 1998

Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện V, tỉnh H (vắng mặt)

+ Anh **Phùng Duy H**– Sinh năm: 1987

Địa chỉ: Tổ dân phố Th, phường Th, Bắc T, Hà Nội (vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

+ Chị **Nguyễn Thị Th**– Sinh năm: 1992

Địa chỉ: Xóm T, xã S, huyện H, tỉnh H (vắng mặt)

+ Ông **Lê Ngọc T2** – Sinh năm: 1975

Địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn V, huyện V, tỉnh H (có mặt tại phiên tòa).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 h 00’ ngày 17/01/2021, Lê Ngọc T1 (là người thường sử dụng ma túy) ở tổ dân phố 3, thị trấn V, huyện V nảy sinh ý định đi sang thị trấn Phố Châu, huyện H để mua ma túy về để sử dụng nên T1 gọi điện thoại thuê xe ô tô của anh Nguyễn Viết L ở xã H, huyện V để đi. Khi anh Nguyễn Viết L điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Hyundai-Accent, màu bạc, biển kiểm soát 30G-137.09 đến đón Lê Ngọc T1 thì T1 đề nghị với anh L là muốn thuê xe tự lái. Anh Nguyễn Viết L đồng ý và đi cùng với T1 đến đoạn Ủy ban nhân dân xã Th rồi xuống xe và giao xe ô tô cho T1 tự lái. Lê Ngọc T1 điều khiển xe ô tô đi sang huyện H đỗ trước Spa Khánh Huyền thuộc khối 12, thị trấn Ph (là nơi bạn gái của T1 là Nguyễn Thị Th đang làm việc) rồi xuống xe đi bộ đến phía trước cửa hàng xe máy Honda Phú Tài cách đó khoảng 100 mét. Lúc này vào khoảng 14 h 30’ cùng ngày, tại đây Lê Ngọc T1 gặp một người đàn ông không quen biết hành nghề xe ôm và hỏi mua hồng phiến thì người đàn ông này trả lời “Có”, rồi bảo Lê Ngọc T1 chờ. Khoảng 05 phút sau, người đàn ông quay lại đưa cho Lê Ngọc T1 01 túi nilon màu trắng, bên trong có 04 viên hồng phiến màu hồng với giá 300.000 đồng. Lê Ngọc T trả cho người đàn ông 300.000 đồng rồi đưa tiếp cho người đàn ông 7.300.000 đồng và đề nghị mua thêm 7.000.000 đồng hồng phiến và 300.000 đồng Heroine để dùng dần thì được người đàn ông đồng ý và nói Lê Ngọc T1 đứng chờ. Một lúc sau, người đàn ông quay lại chỉ cho Lê Ngọc T1 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng, nhãn hiệu Thăng Long nằm bên lề đường và nói với T1 “hàng ở trong đó” rồi bỏ đi đâu không rõ. Lê Ngọc T1 nhặt lấy vỏ bao thuốc lá, đi vào trong xe ô tô mở kiểm tra thấy 01 túi nilon màu xanh, bên trong có nhiều viên hồng phiến và 01 túi nilon màu trắng, bên trong có chất bột màu trắng được gói bằng giấy thiếc màu vàng, T1 san bớt một số viên hồng phiến từ túi nilon màu xanh sang túi nilon màu trắng khác rồi cho tất cả số ma túy mua được vào túi áo, túi quần của mình rồi vứt vỏ bao thuốc lá ra ngoài xe. Tiếp đó, Lê Ngọc T1 chở chị Nguyễn Thị Th làm ở Spa Khánh Huyền sang nhà T1 thăm bà nội bị ốm xong rồi cùng chị Th đến đón anh Nguyễn Viết L ở quán cà phê Lối Về và cùng anh L đưa chị Th trở về nơi làm. Sau khi đưa chị Th về xong, T1 chở anh L đến quán cà phê Khoảng Lặng ở tổ dân phố 3, thị trấn V, huyện V lúc

này vào khoảng 17 h 00' cùng ngày, tại đây anh L ngồi chờ T1 trả tiền thuê xe, còn Lê Ngọc T1 đến ngồi riêng một bàn khác và đem số ma túy vừa mua được ra kiểm đếm thì bị Công an bắt quả tang và thu giữ của T1 01 túi nilon màu xanh bên trong chứa 164 viên hồng phiến gồm 162 viên hình tròn màu hồng và 02 viên hình tròn màu xanh; 01 túi nilon trong suốt chứa 24 viên hồng phiến hình tròn màu hồng; 01 túi nilon trong suốt có chứa những mảnh vỡ vụn hồng phiến màu hồng không rõ hình dạng; 01 túi nilon trong suốt, bên trong có chứa chất bột màu trắng được gói trong mảnh giấy thiếc của bao thuốc lá; tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 640.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động Sam sung Galaxy S7 Edge, 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen; thu giữ của anh Nguyễn Viết L 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai-Accent, biển kiểm soát 30G-137.09 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Prime.

Bản kết luận giám định số 46/GĐMT-PC09 ngày 19/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H kết luận:

- 162 (một trăm sáu hai) viên nén màu hồng, đựng trong túi nilon màu xanh gửi giám định là ma túy, là Methamphetamine, có khối lượng **15,3363** gam.

- 02 (hai) viên nén màu xanh, đựng trong túi nilon trong suốt gửi giám định là ma túy, là Methamphetamine, có khối lượng **0,2032** gam.

- 24 (hai mươi tư) viên nén màu hồng, đựng trong túi nilon trong suốt gửi giám định là ma túy, là Methamphetamine, có khối lượng **2,3791** gam.

- Một số mảnh vỡ vụn màu hồng, đựng trong túi nilon trong suốt gửi giám định là ma túy, là Methamphetamine, có khối lượng **0,2751** gam.

- Chất bột màu trắng được bọc trong mảnh giấy thiếc mặt ngoài màu vàng, mặt bên trong màu trắng đựng trong túi nilon trong suốt gửi giám định là ma túy, là Heroine có khối lượng là **0,1328** gam.

***Methamphetamine và Heroine*** là chất ma túy nằm trong Danh mục ban hành kèm theo Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Đối với ma túy sau khi giám định còn lại **17,5023** gam Methamphetamine và **0,1066** gam Heroine chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện V để xử lý theo quy định.

Đối với số vật chứng thu giữ khác thì Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã trả lại cho chủ sở hữu.

Đối với vỏ bao thuốc lá màu vàng, nhãn hiệu Thăng Long thì Cơ quan CSĐT Công an huyện V không thu giữ được.

Đối với anh Phùng Duy H, anh Nguyễn Viết L và chị Nguyễn Thị Th không biết việc Lê Ngọc T1 tàng trữ ma túy nên Cơ quan CSĐT Công an huyện V không xử lý.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Lê Ngọc T1 thì Cơ quan điều tra không xác định được.

Cáo trạng số 07/CT-VKS-VQ ngày 29/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh H truy tố bị cáo Lê Ngọc T1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm n Khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi của mình như cáo trạng truy tố; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng như người làm chứng có mặt tại phiên tòa khai phù hợp với lời khai trong hồ sơ vụ án và không có thay đổi, bổ sung hay yêu cầu gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử như sau: Tuyên bố Lê Ngọc T1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; đề nghị áp dụng Điểm n Khoản 2 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Lê Ngọc T1 từ 06 năm đến 07 năm tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo; đề nghị áp dụng Khoản 5 Điều 249 phạt bổ sung từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng đối với bị cáo; đề nghị tịch thu, tiêu hủy 17,5023 gam Methamphetamine và 0,1066 gam Heroine; đề nghị buộc bị cáo nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì đưa ra tranh luận.

Bị cáo nói lời nói sau cùng xin Tòa án giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện các hành vi, quyết định tố tụng tuân thủ quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên thu thập; do bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung cáo trạng truy tố, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác cũng như tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 14 h 00' ngày 17/01/2021, Lê Ngọc T1 ở tổ dân phố 3, thị trấn V, huyện V thuê xe ô tô của anh Nguyễn Viết L ở xã H, huyện V đi sang thị trấn Phố Châu, huyện H để mua ma túy về sử dụng. Đến khoảng 14 h 30' cùng ngày đến huyện H, Lê Ngọc T1 đỗ xe ô tô trước Spa Khánh Huyền thuộc khối 12, thị trấn Phố Châu rồi đi bộ lại trước cửa hàng xe máy Honda Phú Tài cách Spa Khánh Huyền khoảng

100 mét và mua một người đàn ông không quen biết 164 viên hồng phiến gồm 162 viên hình tròn màu hồng và 02 viên hình tròn màu xanh; 24 viên hồng phiến hình tròn màu hồng; một số mảnh vỡ vụn hồng phiến màu hồng không rõ hình dạng và chất bột màu trắng được gói trong mảnh giấy thiếc của bao thuốc lá với tổng số tiền là 7.600.000 đồng. Đến khoảng 17 h 00' cùng ngày, khi Lê Ngọc T1 đang kiểm đếm số ma túy vừa mua được nói trên tại quán cà phê Khoảng Lặng ở tổ dân phố 3, thị trấn V, huyện V thì bị Công an bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Bản kết luận giám định số 46/GĐMT-PC09 ngày 19/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận:

- 162 (một trăm sáu hai) viên nén màu hồng; 02 (hai) viên nén màu xanh; 24 (hai mươi tư) viên nén màu hồng; một số mảnh vỡ vụn màu hồng thu giữ của Lê Ngọc T1 là ma túy, là Methamphetamine, có khối lượng **18,1937** gam.

- Chất bột màu trắng được bọc trong mảnh giấy thiếc thu giữ của Lê Ngọc T1 là ma túy, là Heroine có khối lượng là **0,1328** gam.

Số ma túy được Lê Ngọc T1 mua về để sử dụng nói trên, có hai chất ma túy là **Methamphetamine và Heroine** nằm trong cùng Điểm g Khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự, có tổng khối lượng là 18,3265 gam.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử kết luận Lê Ngọc T1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm n Khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Lê Ngọc T1 thì Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã xác minh nhưng không xác định được nên HĐXX không xét.

Đối với anh Phùng Duy H cho anh Nguyễn Viết L mượn xe ô tô; anh Nguyễn Viết L cho Lê Ngọc T1 thuê xe ô tô, chị Nguyễn Thị Th đi cùng Lê Ngọc T1 nhưng không biết Lê Ngọc T1 tàng trữ ma túy nên cơ quan CSĐT Công an huyện V không xử lý trách nhiệm là có căn cứ.

[3] Xét đây là vụ án có tính chất rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy mà còn ảnh hưởng đến an toàn, trật tự trên địa bàn. Vì vậy, cần lên một mức án đủ nghiêm tương xứng với tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như hoàn cảnh gia đình của bị cáo.

[4] Xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ “Thành khẩn khai báo” quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của BLHS.

Qua xem xét toàn diện các tình tiết của vụ án, Hội đồng xét xử thấy tuy bị cáo đã từng bị kết án nhưng tại phiên tòa bị cáo thể hiện rất hối hận về hành vi của mình, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đã ly hôn vợ và là người đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng hai con còn nhỏ nên xử phạt bị cáo mức án 06 năm tù như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát cũng đủ điều kiện răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Để đảm bảo tính răn đe cũng như phòng ngừa chung cần áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền 5.000.000 đồng đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với ma túy thu giữ: Sau khi trừ mẫu giám định còn lại 159 viên nén màu hồng, có khối lượng 15,0443 gam Methamphetamine; 01 viên nén màu xanh, có khối lượng 0,1065 gam Methamphetamine; 22 viên nén màu hồng, có khối lượng 2,1735 gam Methamphetamine; một số mảnh vỡ vụn màu hồng, có khối lượng 0,1878 gam Methamphetamine; chất bột màu trắng, có khối lượng 0,1066 gam Heroine là vật nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 640.000 đồng, 01 (một) điện thoại di động Sam sung Galaxy S7 Edge, 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen là tài sản hợp pháp của Lê Ngọc T1; 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai-Accent, biển kiểm soát 30G-137.09 là tài sản hợp pháp của anh Phùng Duy H ; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Prime là tài sản hợp pháp của Nguyễn Việt L không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an huyện V trả lại cho các chủ sở hữu là đúng pháp luật.

- Đối với vỏ bao thuốc lá màu vàng, nhãn hiệu Thăng Long thì Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã truy tìm nhưng không thu giữ được nên HĐXX không xét.

[7] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Về trách nhiệm hình sự:*

Tuyên bố bị cáo Lê Ngọc T1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng Điểm n Khoản 2 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 và Khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự:

- Về hình phạt chính: Xử phạt Lê Ngọc T1 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo (ngày 17/01/2021)

- Về hình phạt bổ sung: Áp dụng Khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự phạt tiền bổ sung đối với Lê Ngọc T1 số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng).

*Về xử lý vật chứng:*

Áp dụng Điều a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 1, Điều a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu và tiêu hủy toàn bộ số ma túy gồm 17,5023 gam Methamphetamine và 0,1066 gam Heroine.

Đặc điểm vật chứng nói trên có tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/4/2021 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V.

*Về án phí:* Áp dụng Khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 21, Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc Lê Ngọc T1 nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

*Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

*Nơi nhận:*

- Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát;
- Công an;
- Trại tạm giam;
- Chi cục THADS;
- Bị cáo;
- Đường sự;
- Lưu HS-VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nghiêm Khắc Cần**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thành viên Hội đồng xét xử**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên Tòa**

**Nguyễn Đình Lý   Lê Xuân Khanh**

**Nghiêm Khắc Cần**